

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 184/2024/HSST

Ngày: 11/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thào A Páo.

Ông Đặng Xuân Tư.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lò Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa:** Ông Lầu A Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 180/2024/TLST-HS ngày 20/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2024/QĐXXST-HS ngày 28/8/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Chắt Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1981 tại xã P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản Q, xã P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Chắt H, sinh năm: 1958 và bà: Nguyễn Thị V, sinh năm: 1958; Bị cáo có vợ là: Điều Thị T, sinh năm: 1985 và 02 con lớn 22 tuổi nhỏ 15 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2024 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Định vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 01/6/2024 tổ công tác Công an xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, xã C, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Nguyễn Chắt Đ có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Vật chứng thu giữ gồm: Một gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (*Đ khai nhận là Heroine*).

Ngày 01/6/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số chất bột cục màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Nguyễn Chắt Đ khối lượng 0,11gam trích rút toàn bộ 0,11gam (ký hiệu Đ1) gửi giám định chất và loại ma túy. Đồng thời ra Quyết định trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1149/KL-KTHS ngày 03/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ1 là ma túy loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11gam. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, Nguyễn Chát Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 01/6/2024 Nguyễn Chát Đ đi bộ từ nhà ở bản Q, xã P, huyện Thuận Châu đi đến bản N xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đây Đ gặp và hỏi mua của người đàn ông dân tộc Thái (Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ) mua được một gói nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Đ cầm ở tay phải rồi đi bộ về nhà. Khi đi được khoảng 100m thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra Tổ công tác đã phát hiện và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Tổ công tác đã đưa Nguyễn Chát Đ về trụ sở UBND xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Sau đó, Tổ công tác dẫn giải Nguyễn Chát Đ về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 135/CT-VKS-TC ngày 20/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Nguyễn Chát Đ về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay Nguyễn Chát Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Chát Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Nguyễn Chát Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chát Đ từ 13 đến 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đỏ bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Ch�t Đ: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính cho bị cáo, xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị Nguyễn Ch�t Đ nhận thấy: Ngày 01/6/2024 tại khu vực bản N, xã C, huyện Thuận Châu, Nguyễn Ch�t Đ đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy 0,11gam loại Heroine, có tên khoa học là Diacentymorphine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân bị cáo thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,11gam loại Heroine, có tên khoa học là Diacentymorphine với mục đích để sử dụng của Nguyễn Ch�t Đ đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo

không biết chữ nhận thức, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Nguyễn Chắt Đ khai nhận mua của một người đàn ông dân tộc Thái (Định không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực bản Nong Lào, xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mua được một gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng với giá 100.000 đồng vào ngày 01/6/2024 nhưng do Định không biết họ tên, tuổi và địa chỉ cư trú của người đàn ông này, chỉ có lời khai duy nhất của Định do vậy cơ quan điều tra không có đủ căn cứ điều tra, xử lý.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với một phong bì niêm phong có viên màu xanh, đỏ bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chắt Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chắt Đ 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong, có viên màu xanh đỏ, bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu (Mô tả chi tiết theo khoản 1 biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Nhà tạm giữ, trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Tiến Hải

